

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2023/HSST

Ngày 22 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn K

Bà Kim Linh Ch

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh H - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm tổ chức tại Phòng xử án Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh P và điểm cầu thành phần tổ chức tại Trại tạm giam Công an tỉnh P đưa ra xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 183/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 238/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng L**, sinh ngày 22/02/1989; ĐKKHKT: Khu 6, thị trấn L, huyện L, tỉnh P; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn H và bà Hoàng Thị X; Có vợ là Trần Thị Bích Ng (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án: 01 tiền án: Bản án số 116/2016/HSST ngày 22/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.000.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã cũ và buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí dân sự. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/5/2023 và đã chấp hành xong các khoản bản án tuyên phạt.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 19/9/2023. Do xác minh xác định bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy nếu để bị cáo ở ngoài sẽ tiếp tục phạm tội. Do đó, ngày 22/9/2023, khởi tố, chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 55 phút ngày 19/9/2023 tại tổ 25, khu 4A, phường Vân Phú, thành phố V, tỉnh P, Tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố V, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1989. HKTT: Khu 6, thị trấn L, huyện L, tỉnh P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của L 01 gói có đặc điểm bên ngoài cuốn băng dính màu vàng, trong có 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuya bấm viên màu đỏ bên trong túi nilon có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ màn hình bị nứt vỡ, vỏ màu trắng có số Imei 1: 35347S124955706 kèm 01 sim số 0989.397367 và số tiền 500.000đ. L tự nhận đây là ma túy đá L mua về để sử dụng cho bản thân.

Ngày 19/9/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của L. Tại Bản kết luận giám định số 1230/KL-KTHS ngày 22/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P kết luận: *"Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là: 1,890 gam; loại Methamphetamine."*

** Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ".*

Hoàn trả lại đối tượng giám định 1,333 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo L khai nhận hành vi phạm tội như sau: Do bản thân là người thường xuyên sử dụng chất ma túy, khoảng 03 giờ ngày 16/9/2023, L đi bộ một mình đến khu vực đầu cầu Vĩnh Tuy thuộc quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy đá. Tại đây, L có gặp và mua của một người đàn ông không biết tên (L không biết địa chỉ ở đâu) 01 gói ma túy đá có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuya bấm viên màu đỏ bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá với giá 3.000.000đ. Sau đó L đi bộ đến bãi đất trống gần đó rồi lấy gói ma túy đá vừa mua được mở ra tách lấy 01 phần sử dụng cho bản thân, phần còn lại L gói lại như cũ rồi cất giấu trong người. Đến ngày 18/9/2023, L tiếp tục lấy một phần ma túy đá ra sử dụng cho bản thân, phần còn lại L gói lại như cũ và cất giấu trong người. Đến khoảng 14 giờ ngày 19/9/2023, L bắt xe khách từ thành phố Hà Nội đi lên thành phố V, tỉnh P để chơi. Khi đi đến ngã ba khu Công nghiệp Thụy Vân thuộc phường Vân Phú, thành phố V, tỉnh P, L xuống đi bộ tìm nơi để nghỉ thì bị Tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy của Công an thành phố V phát hiện, kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên. Tại biên bản kiểm tra kết quả xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu ngày 19/9/2023 tại Công an thành phố V đối với L kết quả: Dương tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Tại thời điểm phạm tội,

bị cáo còn 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L ngày 16/9/2023, do L không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 16/9/2023 và ngày 18/9/2023 của L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã chuyển Công an thành phố V xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo.

Nguyên nhân, điều kiện động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Do L là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nên tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân.

Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ trong vụ án gồm: 1,333 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định để trong 01 bì niêm phong số 1230 của Phòng kỹ thuật hình sự; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ màn hình bị nứt vỡ, vỏ màu trắng, số Imei 1: 353475124955706, kèm theo 01 sim số 0989.397367 và số tiền 500.000đ thu giữ của L.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, qua xác minh Cơ quan điều tra xác định: Bị cáo L ngoài tài sản bị thu giữ thì không có tài sản gì khác có giá trị.

Tại Cáo trạng số: 168/CT-VKS-VT ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L từ 39 (*Ba mươi chín*) tháng tù đến 42 (*Bốn mươi hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 19/9/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước của bị cáo 01 (một) điện thoại di động đã cũ màn hình bị nứt vỡ, nhãn hiệu Samsung vỏ màu trắng. Số IMEI 1: 353475124955706 và số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong có số: 1230/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả, bên trong có chứa 1,333 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và 01 sim điện thoại số 0989.397367 do không còn giá trị sử dụng.

- Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L ngày 16/9/2023, do L không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ, xử lý là phù hợp.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 16/9/2023 và ngày 18/9/2023 của L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã chuyển Công an thành phố V xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo là phù hợp.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố V, tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung

[2.1]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Hồi 17 giờ 55 phút ngày 19/9/2023 tại tổ 25, khu 4A, phường Vân Phú, thành phố V, tỉnh P, Nguyễn Hoàng L có hành vi tàng trữ trái phép, khối lượng 1,890 gam chất ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng, bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy của Công an thành phố V, tỉnh P kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng L đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[2.2]. Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn thể hiện sự coi thường bất chấp pháp luật, gây bức xúc

trong dư luận quần chúng nhân dân và gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người đủ năng lực hành vi dân sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là tái phạm do bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/5/2023 nhưng chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội mới. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã bị xét xử về tội liên quan đến ma túy vừa chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục phạm tội mới vẫn liên quan đến ma túy, do vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức được lỗi lầm của mình để sửa chữa, cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh Cơ quan điều tra xác định, bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị ngoài 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã cũ màn hình bị nứt vỡ, vỏ màu trắng, số Imei 1: 353475124955706 và số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*), những tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của L nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong có số: 1230/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả, bên trong có chứa 1,333 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và 01 sim điện thoại số 0989.397367 do không còn giá trị sử dụng.

[5]. Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L ngày 16/9/2023, do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ, xử lý là phù hợp.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 16/9/2023 và ngày 18/9/2023 của bị cáo, Công an thành phố V, tỉnh P xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt cũng như những nội dung khác là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 39 (*Ba mươi chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 19/9/2023.

4. Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động đã cũ màn hình bị nứt vỡ, nhãn hiệu Samsung vỏ màu trắng. Số IMEI 1: 353475124955706. (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P*).

- Số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*). (*Theo Biên lai thu tiền số 0004513 ngày 22/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P*)

5. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong có số: 1230/KL-KTHS của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả, bên trong có chứa 1,333 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định và 01 sim điện thoại số 0989.397367. (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P*).

6. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- VKSND TP. V, T. P;
- CQCA TP. V, T. P;
- THAHS, DS TP. V, T. P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh P;
- UBND TT. L, H. L, T. P;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị H

